

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **42/2025/HS-ST**

Ngày: 21/5/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Ngọc Lan.

Ông Lâm Hoàng Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Nguyên Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Th; Sinh ngày: 14/6/1983; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: BDB/BB đường BH, Phường AD, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: BDB/BB đường BH, Phường AC, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Kh (chết) và bà: Tạ Thị U (chết); Có vợ: Là bà Phạm Bùi Bích V (không đăng ký kết hôn) và con: Có 01 người con, sinh năm 2011; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/10/2024.

Tiền án:

- Ngày 14/6/2011, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội «Đánh bạc» (Bản án số: 125/2011/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2011 và đã thi hành xong án phí ngày 22/11/2011 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 287/GCN của Trại tạm giam Bô Lát và Công văn trả lời xác minh số: 249/CCTHADS ngày 09/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh). Ngày 25/4/2022, thi hành xong hình phạt bổ sung theo Quyết định thi hành án số: 658/QĐ-CCTHA ngày 17/4/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6,

Thành phố Hồ Chí Minh (Công văn trả lời xác minh số: 58/CCTHADS-VP ngày 07/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 12/9/2023, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội «Đánh bạc» (Bản án số: 138/2023/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/12/2023 và đã thi hành xong án phí ngày 17/01/2024 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 1028/GCN của Trại giam Phước Hòa và Công văn trả lời xác minh số: 86/CCTHADS ngày 10/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh).

Nhân thân:

- Ngày 15/6/2012, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Bản án số: 168/2012/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2014 và đã thi hành xong án phí 15/4/2013 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 303/GCN-CHXHPT của Trại giam Châu Bình và Công văn trả lời xác minh số: 3814/CCTHADS ngày 04/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 10/5/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Bản án số: 141/2019/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2018 và đã thi hành xong án phí ngày 19/8/2016 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 184/GCN của Trại giam Phước Hòa và Công văn trả lời xác minh số: 3814/CCTHADS ngày 04/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 19/6/2015, Công an phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính 900.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số: 0030070/QĐ-XPHC). Đã nộp phạt ngày 19/6/2015 (Biên lai thu số: 0009787 của Kho bạc Nhà nước quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 13/5/2021, Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi Xâm hại đến sức khỏe người khác (Quyết định số: 0024254/QĐ-XPHC). Đã nộp phạt ngày 28/6/2021 (Biên lai thu số: 230595 của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Chợ Lớn).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Phạm Bùi Bích V; Sinh năm: 1994; Trú tại: Số F, Lô Y, đường PVC, Phường G, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 25/10/2024, tổ công tác thuộc Công an Phường 13, Quận 6 kiểm tra hành chính nhà số BDB/BB đường BH, Phường AC, Quận F. Qua kiểm tra, đã thu giữ trong phòng ngủ tại lầu 2 của Nguyễn Ngọc Th 01 cái đĩa bằng sứ hình chữ nhật màu trắng (viền màu xanh nước biển), 01 ống nhựa màu xanh, 01 thẻ nhựa màu xanh (có chữ family), 01 mảnh giấy bạc (tất cả đều dính bột màu trắng); 04 cái bật lửa; 01 hũ nhựa hình trụ màu hồng, bên trong có 01 gói nylon kích thước 4x8cm chứa viên nén màu tím và 01 viên nén màu xanh; 01 gói nylon kích thước 3x4cm chứa tinh thể không màu; 01 gói nylon có dính tinh thể không màu; 02 tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng (có 01 tờ tiền bị cháy); 02 tờ tiền có mệnh giá 2.000 đồng; 01 ống nhựa màu vàng; 01 ống nhựa màu trắng; 01 ống nhựa màu hồng; 01 ống thủy tinh (nỏ); 01 nắp nhựa màu đen; 02 gói nylon không chứa gì (Th khai số chất bột, tinh thể, viên nén bị thu giữ đều là ma túy và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Th 02 chiếc điện thoại di động cùng hiệu Nokia (01 chiếc màu đen, 01 chiếc màu xanh), 01 chiếc xe gắn máy biển số 50N1-455.54. Sau đó, tổ công tác đã giao Th cùng các vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tiến hành khám xét lầu 1, nơi ở của Nguyễn Văn C (em ruột Nguyễn Ngọc Th) tại địa chỉ trên, tổ công tác đã thu giữ 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa màu xanh nước biển, 01 ống thủy tinh chứa tinh thể không màu (C khai tinh thể không màu trong ống thủy tinh là ma túy đá).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc Th khai: Ngày 21/10/2024, Th gọi điện thoại cho một người bạn tên T (không rõ lai lịch, có số điện thoại 0935160300) hỏi mua 400.000 đồng ma túy (gồm 200.000 đồng ma túy khay, 200.000 đồng thuốc lắc). Sau đó, Th đến điểm hẹn tại khu vực cầu Kênh N số A, đường BD, Phường AD, Quận H gặp T nhận ma túy, rồi đem về nhà (địa chỉ BDB/BB đường BH, Phường AC, Quận F) cất giấu trong phòng ngủ của Th ở lầu 2. Tối ngày 22/10/2024, Th lấy một ít ma túy ra sử dụng, đến ngày 25/10/2024 thì bị Công an kiểm tra bắt giữ như nêu trên. Ngoài ra, Th khai phòng ngủ ở lầu 1 (nhà số BDB/BB đường BH, Phường AC, Quận F) là phòng của em ruột Th tên Nguyễn Văn C. Tuy nhiên, số ma túy thu giữ tại trước phòng ngủ lầu 1 là của ai, Th không biết và Th cũng không sử dụng chung ma túy với Chí.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Trạm y tế Phường 13, Quận 6, Nguyễn Ngọc Th dương tính với ma túy (loại Methamphetamine).

Tại Kết luận giám định số: 12729/KL-KTHS ngày 01 tháng 11 năm 2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

- Gói 1, gói 2 được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Văn V (người chứng kiến), Trung tá Nguyễn Tấn P (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 13, Quận 6, bên trong:

+ Gói 1: 01 đĩa sứ màu trắng xanh, 01 ống nhựa màu xanh, 01 thẻ nhựa màu xanh có chữ family, 01 mảnh giấy bạc (tất cả đều dính bột màu trắng (ký hiệu m₁) cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,0010g (không thấy không không một không gam), loại Ketamine.

+ Gói 2: 01 gói nylon chứa 01 viên ném màu tím (ký hiệu m₂) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5019g (không thấy năm không một chín gam), loại MDMA và 01 viên nén màu xanh (ký hiệu m₃) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3347g (không thấy ba ba bốn bảy gam), loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine; 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu m₄) cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2396g (không thấy hai ba chín sáu gam), loại Ketamine.

Ngày 31 tháng 10 năm 2024, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 195/QĐ-ĐCSKT); khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc Th về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 275/QĐ-ĐCSKT).

Đối với người tên T (có số điện thoại 0935160300) bán ma túy cho Nguyễn Ngọc Th tại khu vực cầu Kênh N số A, đường BD, Phường AD, Quận H, Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKS-Q6 ngày 24 tháng 4 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Th về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Ngọc Th khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi cất giữ 02 gói ma túy tổng hợp (loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine hay còn gọi là thuốc lắc, ma túy đá, ma túy khay) để sử dụng và bị Công an phát hiện thu giữ tại phòng ngủ lầu 2 của bị cáo khi khám xét nhà số BDB/BB đường BH, Phường AC, Quận F vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 25/10/2024 như nội dung bản cáo trạng nêu. Ngoài ra, bị cáo xác nhận Nguyễn Văn C hoàn toàn không biết việc bị cáo sử dụng ma túy và cất giữ ma túy trong nhà. Riêng chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh bị thu giữ là của bị cáo, bị cáo khai có sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với người tên Tâm mua ma túy. Còn chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là của Phạm Bùi Bích V (vợ bị cáo) và bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua ma túy;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Bùi Bích V khai: Bà và Nguyễn Ngọc Th chung sống với nhau như vợ chồng và ở tại nhà số BDB/BB đường BH, Phường AC, Quận F. Trong khoảng thời gian bà chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc (từ ngày 30/3/2024 đến ngày 30/3/2025) tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa, bà để chiếc xe gắn máy biển số 50N1-455.54 (nhãn

hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu Xanh Đen Bạc, số khung: RLHJA390XHY149065, số máy: JA39E-0149125) và chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (bên trong có 01 sim điện thoại số thuê bao 0909275727 ở nhà và bị Công an tạm giữ khi khám xét nhà số BDB/BB đường Bà Hom vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 25/10/2024. Nay, bà V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả chiếc xe và chiếc điện thoại lại cho bà, vì đây là tài sản hợp pháp của bà, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc Th.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Th như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th từ 06 năm đến 07 năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, Model: TA-1203, Code: 23KIG03VN00, số Imei: 353846500317358; 01 gói niêm phong (ngày 15/5/2025), bên ngoài có chữ ký Điều tra viên Phạm Nguyễn Hồng P1 và hình dấu tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có 01 tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng, 01 tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng (bị cháy), 02 tờ tiền có mệnh giá 2.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói ma túy, bên ngoài có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Võ La Bảo Y, Điều tra viên Nguyễn Ngọc N, bên trong: gói 1 có 01 đĩa sứ màu trắng, 01 ống nhựa màu xanh, 01 thẻ nhựa màu xanh có chữ family, 01 mảnh giấy bạc và ma túy loại Ketamine (đã sử dụng phục vụ giám định hết); gói 2 chứa 01 viên nén màu tím là MDMA có khối lượng 0,4027 gam, 01 viên nén màu xanh là Methamphetamine, MDMA, Ketamine có khối lượng 0,2846 gam và ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,1665 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 04 cái quạt gas; 01 cái hủ nhựa hình trụ màu hồng (bên trong có nhiều tăm tre); 01 ống nhựa màu vàng; 01 ống nhựa màu trắng; 01 ống nhựa màu hồng; 01 nỗ thủy tinh; 01 nắp nhựa màu đen; 02 gói nylon; 01 sim điện thoại số 8401-2305-2424-7197 (số thuê bao 0934510256, sim 4G Mobifone); 01 sim điện thoại có chữ Mobifone số 8401-1609-5041-3048.

Trả lại bà Phạm Bùi Bích V 01 chiếc xe gắn máy biển số 50N1-455.54, số khung: RLHJA390XHY149065, số máy: JA39E-0149125 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, sơn màu Xanh Đen Bạc, dung tích 109); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (bị nứt màn hình), Model: TA-1203, Code: 23KIG03VN00, số Imei: 353101112851083 (bên trong có 01 sim điện thoại số 8401-1705-5015-5881, số thuê bao 0909275727).

Đối với 01 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai Nguyễn Ngọc Th) đã được niêm phong, bên ngoài có hình dấu tròn của Cơ

quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL253), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Ngọc Th nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc Th tại phiên tòa với Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Khám nghiệm hiện trường ngày 25/10/2024 (kèm bản ảnh); Kết luận giám định số: 12729/KL-KTHS ngày 01/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc Th đã phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Nguyễn Ngọc Th đã cất giữ 0,5019 gam ma túy ở thể rắn, loại MDMA; 0,2396 gam chất ma túy khác ở thể rắn, loại Ketamine và 0,3347 gam ma túy, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine (toàn bộ số ma túy này bị cáo xác nhận là của bị cáo mua và cất giữ nhằm mục đích sử dụng). Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy mà bị cáo Nguyễn Ngọc Th cất giữ nhằm mục đích sử dụng là 17,9350%. Vì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy (loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine) mà bị cáo cất giữ sử dụng so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là dưới 100%, nên hành vi của bị cáo cấu thành tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích

chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này» theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Mặt khác, bị cáo đã tái phạm (ngày 14/6/2011, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 06 tháng tù về tội «Đánh bạc»; ngày 12/9/2023, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội «Đánh bạc»). Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của hai bản án này, nhưng chưa được xóa án tích. Nay, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là «Tái phạm nguy hiểm». Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Th là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân của bị cáo Nguyễn Ngọc Th: Bị cáo có nhân thân rất xấu (ngày 15/6/2012, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy»; ngày 10/5/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy»; ngày 19/6/2015, Công an phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú xử phạt vi phạm hành chính 900.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 13/5/2021, Công an Quận 6 xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác), cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần, bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc Th là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn Ngọc Th còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo phạm tội không vụ lợi, là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Phương tiện mà bị cáo Nguyễn Ngọc Th dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, Model: TA-1203, Code: 23KIG03VN00, số Imei: 353846500317358, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước cùng với 01 gói niêm phong (ngày 15/5/2025), bên ngoài có chữ ký Điều tra viên Phạm Nguyễn Hồng P11 và hình dấu tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có 01 tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng, 01 tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng (bị cháy), 02 tờ tiền có mệnh giá 2.000 đồng theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với 02 gói ma túy, bên ngoài có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Võ La Bảo, Điều tra viên Nguyễn Ngọc N, bên trong: gói 1 có 01 đĩa sứ màu trắng, 01 ống nhựa màu xanh, 01 thẻ nhựa màu xanh có chữ family, 01 mảnh giấy bạc và ma túy loại Ketamine (đã sử dụng phục vụ giám định hết); gói 2 chứa 01 viên nén màu tím là MDMA có khối lượng 0,4027 gam, 01 viên nén màu xanh là Methamphetamine, MDMA, Ketamine có khối lượng 0,2846 gam và ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,1665 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 04 cái quạt gas; 01 cái hũ nhựa hình trụ màu hồng (bên trong có nhiều tấm tre); 01 ống nhựa màu vàng; 01 ống nhựa màu trắng; 01 ống nhựa màu hồng; 01 nỏ thủy tinh; 01 nắp nhựa màu đen; 02 gói nylon; 01 sim điện thoại số 8401-2305-2424-7197 (số thuê bao 0934510256, sim 4G Mobifone); 01 sim điện thoại có chữ Mobifone số 8401-1609-5041-3048 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh), là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.3] Đối với 01 chiếc xe gắn máy biển số 50N1-45.554, số khung: RLHJA390XHY149065, số máy: JA39E-0149125 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, sơn màu Xanh Đen Bạc, dung tích 109); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (bị nứt màn hình), Model: TA-1203, Code: 23KIG03VN00, số Imei: 353101112851083 (bên trong

có 01 sim điện thoại số 8401-1705-5015-5881, số thuê bao 0909275727) thu giữ của Nguyễn Ngọc Th. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe và chiếc điện thoại này là tài sản hợp pháp của bà Phạm Bùi Bích V (người chung sống như vợ chồng với bị cáo) không liên quan gì đến vụ án, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là trả chiếc xe và chiếc điện thoại lại cho bà Vân theo quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 71/PNK ngày 26 tháng 3 năm 2025; Quyết định chuyển vật chứng số: 35/QĐ-VKS-Q6 ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 5 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[7.4] Đối với 01 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai Nguyễn Ngọc Th) đã được niêm phong, bên ngoài có hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL253), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với người tên T (có số điện thoại 0935160300) mà bị cáo Nguyễn Ngọc Th khai bán ma túy cho bị cáo. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra xác minh làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với Nguyễn Văn Chí, ngày 31/10/2024, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 194/QĐ-ĐCSKT); khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn C về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 274/QĐ-ĐCSKT) bằng vụ án khác. Ngày 07/5/2025, Tòa án nhân dân Quận 6 đã đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt Nguyễn Văn C 02 năm 03 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Bản án số: 33/2025/HS-ST).

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc Th** 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2024.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, Model: TA-1203, Code: 23KIG03VN00, số Imei: 353846500317358; 01 (một) gói niêm phong (ngày 15/5/2025), bên ngoài có chữ ký Điều tra viên Phạm Nguyễn Hồng P1 và hình dấu tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có 01 (một) tờ tiền có mệnh giá 1.000 (một ngàn) đồng, 01 (một) tờ tiền có mệnh giá 1.000 (một ngàn) đồng (bị cháy), 02 (hai) tờ tiền có mệnh giá 2.000 (hai ngàn) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) gói ma túy, bên ngoài có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Võ La Bảo Y, Điều tra viên Nguyễn Ngọc N, bên trong: gói 1 có 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 01 (một) ống nhựa màu xanh, 01 (một) thẻ nhựa màu xanh có chữ family, 01 (một) mảnh giấy bạc và ma túy loại Ketamine (đã sử dụng phục vụ giám định hết); gói 2 chứa 01 (một) viên nén màu tím là MDMA có khối lượng 0,4027 (không phải bốn không hai bảy) gam, 01 (một) viên nén màu xanh là Methamphetamine, MDMA, Ketamine có khối lượng 0,2846 (không phải hai tám bốn sáu) gam và ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,1665 (không phải một sáu sáu năm) gam; 04 (bốn) cái quẹt gas; 01 (một) cái hủ nhựa hình trụ màu hồng (bên trong có nhiều tấm tre); 01 (một) ống nhựa màu vàng; 01 (một) ống nhựa màu trắng; 01 (một) ống nhựa màu hồng; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) nắp nhựa màu đen; 02 (hai) gói nylon; 01 (một) sim điện thoại số 8401-2305-2424-7197 (số thuê bao 0934510256, sim 4G Mobifone); 01 (một) sim điện thoại có chữ Mobifone số 8401-1609-5041-3048.

- Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bà Phạm Bùi Bích V 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 50N1-455.54, số khung: RLHJA390XHY149065, số máy: JA39E-0149125 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, sơn màu Xanh Đen Bạc, dung tích 109); 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (bị nứt màn hình), Model: TA-1203, Code: 23KIG03VN00, số Imei: 353101112851083, bên trong có 01 (một) sim điện thoại số 8401-1705-5015-5881 (số thuê bao 0909275727).

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 5 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Th phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc Th; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Bùi Bích V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Tổ địa bàn 6);
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên

